

Bản án số: 10 /2018/HSST
Ngày 01-02-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đậu Cao Nhu và Phạm Văn Tình

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Luyện, Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Ngô Công V, sinh năm 1971, tại Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm 1, xã D, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Thanh B (chết) và bà Mai Thị D; vợ Trương Thị T và 2 con lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 11/10/2017 đến ngày 17/10/2017 cho gia đình bảo lãnh. Có mặt.

2. Nguyễn Bá Q, sinh năm 1985, tại Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm 1, xã D, huyện Q, tỉnh Nghệ An.
nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Trần Thị N; vợ Mai Thị T và 2 con lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 11/10/2017 đến ngày 17/10/2017 cho gia đình bảo lãnh. Có mặt.

3. Chu Văn H, sinh năm 1981, tại Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm 5, xã D, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn M và bà Hoàng Thị T; vợ Lê Thị H và 2 con lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 11/10/2017 đến ngày 17/10/2017 cho gia đình bảo lãnh. Có mặt.

4. Nguyễn Văn N, sinh năm 1990, tại Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm 1, xã D, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Hồ Thị K; vợ Chu Thị V và 2 con lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

5. Võ Hoàn B, sinh năm 1967, tại Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm 5, xã D, huyện Q, tỉnh Nghệ An.
nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Hoàn C (chết) và bà Nguyễn Thị K; vợ Chu Thị V và 3 con lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 11/10/2017 đến ngày 17/10/2017 cho gia đình bảo lãnh. Có mặt.

6. Nguyễn Văn C, sinh năm 1989, tại Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm 1, xã D, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Trương Thị C; vợ Phạm Thị D và 2 con lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 11/10/2017 đến ngày 17/10/2017 cho gia đình bảo lãnh. Có mặt.

7. Hồ Đình N, sinh năm 1986, tại Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm 1, xã D, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Đình T và bà Chu Thị L; vợ Hồ Thị N và 3 con lớn sinh năm 2011, nhỏ mới sinh; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 11/10/2017 đến ngày 17/10/2017 cho gia đình bảo lãnh. Có mặt.

8. Lê Hoàng L, sinh ngày 12/02/1996 tại Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm 1, xã D, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh T và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 11/10/2017 đến ngày 17/10/2017 cho gia đình bảo lãnh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 10/10/2017 Nguyễn Bá Q, Nguyễn Văn N đến quán cà phê của Ngô Công V ở xóm 1, xã D uống cà phê. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày Q, N, V rủ nhau vào phòng trong quán đánh bạc. V lấy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân ra, cả ba ngồi đánh bài liên, mỗi ván tiền đặt tẩy từ 10.000đồng phạt không quá 100.000đồng. Một lúc sau Chu Văn H, Võ Hoàn B đến cùng tham gia. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày Nguyễn Văn C đến quán biết có hội đánh bạc nên cùng vào tham gia. Sau có thêm Hồ Đình N, Lê Hoàng L vào tham gia đánh bạc. Đến 16 giờ cùng ngày cả nhóm bị Công an huyện Quỳnh Lưu bắt quả tang, thu trên chiếu bạc 2.830.000đồng,

01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, thu trong người Chu Văn H 4.500.000đồng, thu trong người Nguyễn Bá Q 6.050.000đồng, thu trong người Nguyễn Văn C 2.000.000đồng. Cáo trạng kết luận số tiền Ngô Công V, Nguyễn Bá Q, Nguyễn Văn N, Chu Văn H, Võ Hoàn B, Nguyễn Văn C, Lê Hoàng L, Hồ Đình N sử dụng vào việc đánh bạc là 13.380.000 đồng (gồm thu tại chiếu 2.380.000đ, thu trong người Q 6.050.000đ, thu trong người H 4.500.000đ). Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Văn C số tiền 2.000.000đồng vì không sử dụng đánh bạc.

Tại phiên tòa các bị cáo Ngô Công V, Nguyễn Bá Q, Nguyễn Văn N, Chu Văn H, Võ Hoàn B, Nguyễn Văn C, Hồ Đình N, Lê Hoàng L khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 09/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An truy tố Ngô Công V, Nguyễn Bá Q, Chu Văn H, Nguyễn Văn N, Võ Hoàn B, Nguyễn Văn C, Hồ Đình N, Lê Hoàng L về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự 1999.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1,3 điều 248; điểm h,p khoản 1 (V có thêm khoản 2) điều 46,53,60 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội. Xử phạt Ngô Công V, Nguyễn Bá Q, Chu Văn H mỗi bị cáo từ 4-6 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng. Phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 4-7 triệu đồng.

Áp dụng khoản 1 điều 248; điểm h,p (B có thêm điểm s) khoản 1, khoản 2 điều 46; 53;31 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội. Xử phạt Nguyễn Văn N, Võ Hoàn B mỗi bị cáo từ 9-12 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập mỗi bị cáo từ 300.000-400.000đồng/tháng.

Áp dụng khoản 1 điều 248; điểm h,p khoản 1 (N, L có thêm khoản 2) điều 46; 53,30 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội. Xử phạt Nguyễn Văn C từ 6-7 triệu đồng; Hồ Đình N và Lê Hoàng L mỗi bị cáo từ 5-6 triệu đồng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chiếu cói; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân. Tịch thu sung quỹ nhà nước 13.380.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo:

Ngô Công V: Đã thấy hành vi đánh bạc là sai xin giảm nhẹ hình phạt.

Nguyễn Bá Q: Xin giảm nhẹ hình phạt, xin sửa sai làm công dân tốt.

Chu Văn H: Thấy sai xin Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

Nguyễn Văn N: Xin Tòa giảm mức án thấp nhất.

Võ Hoàn B: Thấy đánh bạc là sai xin giảm nhẹ hình phạt.

Nguyễn Văn C: Xin giảm nhẹ hình phạt, xin hứa không tái phạm.

Hồ Đình N: Xin giảm nhẹ hình phạt.

Lê Hoàng L: Thấy hành vi đánh bạc là sai trái xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai tại phiên tòa và lời khai tại cơ quan điều tra trong hồ sơ vụ án các bị cáo đều thừa nhận đã cùng nhau dùng con bài tú lơ khơ đánh bài liêng ăn tiền. Tham gia đánh đầu tiên có Ngô Công V, Nguyễn Bá Q, Nguyễn Văn N sau có thêm Chu Văn H, Võ Hoàn B, Nguyễn Văn C, Hồ Đình N, Lê Hoàng L tham gia thì bị Công an huyện Quỳnh Lưu vào bắt quả tang. Lời khai của các bị cáo đều thống nhất, phù hợp biên bản phạm tội quả tang do Công an huyện Quỳnh Lưu lập hồi 16 giờ ngày 10/10/2017. Với số tiền các bị cáo đã và sẽ sử dụng đánh bạc được chứng minh là 13.380.000 đồng thì đủ cơ sở kết luận phạm vào tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999.

[3] Vụ án đánh bạc có nhiều người tham gia thuộc loại đồng phạm giản đơn, nổi lên trong nhóm có Q, N, V là những người đánh từ đầu; bị cáo H, Q mang theo nhiều tiền do đó cần phân hóa vai trò các bị cáo để lên mức án phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bình có thành tích xuất sắc trong phong trào công tác năm 2012 được Chủ tịch UBND xã tặng giấy khen (V, B, N có bố, mẹ đẻ là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến; bà nội bị cáo L có huy chương kháng chiến; N đã ra đầu thú). Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h,p (B có thêm điểm s) khoản 1, (V, B, N, L, N có thêm khoản 2) Điều 46 Bộ luật Hình sự.

[6] Các bị cáo Q, N, V, H đều là dân lao động nhân thân tốt nhất thời phạm tội nên chưa cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà cho hưởng chung mức án treo cải tạo giáo dục tại địa phương cũng thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, không ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm của địa phương. Ngoài hình phạt chính cần phạt tiền bổ sung mỗi bị cáo 5.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Các bị cáo B, C, N, L vào chơi sau, tổng lượng tiền sử dụng đánh bạc là không lớn (từ 50.000 đến 200.000 đồng), các bị cáo đều là dân lao động nghề nghiệp ổn định, nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đảm bảo về công tác giáo dục phòng ngừa và tin rằng bị cáo sẽ rút ra bài học sớm cải tạo thành công dân tốt. Các bị cáo có sức khỏe, có thu nhập nên khấu trừ một phần thu nhập mỗi bị cáo từ 5-20% thu nhập trong thời gian

cải tạo không giam giữ với mức thu 400.000đồng/tháng để sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại số tiền 2.000.000 đồng cho Nguyễn Văn C vì không sử dụng vào đánh bạc. Còn lại 13.380.000 đồng là tiền các bị cáo đã sử dụng đánh bạc nên tịch thu để sung vào ngân sách nhà nước. 01 chiếc chiếu cói, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân là công cụ, phương tiện sử dụng phạm tội, giá trị ít nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm h,p khoản 1, (V, N có thêm khoản 2) Điều 46; Điều 53; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999. Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội; xử phạt:

Ngô Công V 06 (sáu) tháng tù về tội Đánh bạc nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nguyễn Bá Q 06 (sáu) tháng tù về tội Đánh bạc nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Chu Văn H 06 (sáu) tháng tù về tội Đánh bạc nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nguyễn Văn N 06 (sáu) tháng tù về tội Đánh bạc nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung Ngô Công V, Nguyễn Bá Q, Chu Văn H, Nguyễn Văn N mỗi bị cáo 5.000.000 (năm triệu) đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Giao Ngô Công V, Nguyễn Bá Q, Chu Văn H, Nguyễn Văn N cho UBND xã D, huyện Q, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 248; điểm h,p (B có thêm điểm s) khoản 1, (B, N, L có thêm khoản 2) Điều 46; Điều 53; Điều 31 Bộ luật hình sự năm 1999. Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội. Xử phạt: Võ Hoàn B, Nguyễn Văn C, Hồ Đình N và Lê Hoàng L mỗi bị cáo 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ cho Võ Hoàn B, Nguyễn Văn C, Hồ Đình N, Lê Hoàng L mỗi bị cáo 06 ngày tạm giữ bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ thu nhập đối với Võ Hoàn B, Nguyễn Văn C, Hồ Đình N, Lê Hoàng L mỗi bị cáo 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng một tháng trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung vào ngân sách nhà nước.

Giao Võ Hoàn B, Nguyễn Văn C, Hồ Đình N, Lê Hoàng L cho UBND xã D, huyện Q, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc chiếu cói, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.
- Tịch thu số tiền 13.380.000 (mười ba triệu ba trăm tám mươi nghìn) đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

(Đặc điểm tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Quỳnh Lưu với Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu ngày 11/01/2018 và biên lai thu tiền số 0002489 ngày 11/01/2018).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo Ngô Công V, Nguyễn Bá Q, Chu Văn H, Nguyễn Văn N, Võ Hoàn B, Nguyễn Văn C, Hồ Đình N, Lê Hoàng L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Thời hạn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đương sự;
- VKSND h.Quỳnh Lưu;
- Cơ quan điều tra h.Q/Lưu;
- Cơ quan Thi hành án hình sự h.Q/Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại giam Công an tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Q/Lưu;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Thắng